

Số: 653/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn
thuộc tỉnh Quảng Ngãi năm 2018**

TT CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số:34.99.....
	Ngày:26.14.18.....
	Chuyên:

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008;

Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn và Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Thông tư số 06/2012/TT-BNV ngày 30/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức trách, tiêu chuẩn cụ thể, nhiệm vụ và tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Công văn số 13651/VPCP-TCCV ngày 22/12/2017 của Văn phòng Chính phủ về việc tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 299/QĐ-UBND ngày 04/4/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Quảng Ngãi năm 2018;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 740/SNV-XDCQ&CTTN ngày 17/4/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Quảng Ngãi năm 2018.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PT-TH Quảng Ngãi;
- VPUB: PCVP, CBTH;
- Lưu: VT, NC, Vi195.



Trần Ngọc Căng

KẾ HOẠCH

**Tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn
thuộc tỉnh Quảng Ngãi năm 2018**

*(Kèm theo Quyết định số 653 /QĐ-UBND ngày 24 / 4 /2018
của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC, PHƯƠNG THỨC
TUYỂN DỤNG**

1. Mục đích

Tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) để bổ sung đội ngũ công chức cho UBND xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Quảng Ngãi đủ về số lượng, đúng chức danh, bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao, gồm 05 chức danh: Văn phòng - Thông kê; Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng - Môi trường (đối với xã); Tài chính - Kế toán; Tư pháp - Hộ tịch; Văn hóa - Xã hội.

2. Yêu cầu và nguyên tắc

- Tuyển dụng công chức cấp xã phải căn cứ vào nhu cầu, nhiệm vụ của địa phương; tiêu chuẩn của từng chức danh chuyên môn và chỉ tiêu biên chế công chức cấp xã theo phân loại đơn vị hành chính được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Việc tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã phải bảo đảm công khai, khách quan, minh bạch, công bằng, cạnh tranh và đúng quy định của pháp luật.

3. Phương thức tuyển dụng

Việc tuyển dụng công chức cấp xã được thực hiện thông qua thi tuyển.

II. NHU CẦU TUYỂN DỤNG

TT	Ngạch	Mã số	Trình độ đào tạo	Số lượng (chỉ tiêu)
1	Chuyên viên	01.003	Đại học	107
2	Chuyên viên	01a.003	Cao đẳng	3

	cao đẳng			
	Tổng cộng			110

(Chi tiết về chỉ tiêu tuyển dụng có phụ lục kèm theo)

II. ĐIỀU KIỆN VÀ TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN CÔNG CHỨC

1. Điều kiện và tiêu chuẩn cụ thể

Những người có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

- a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- b) Đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có đơn dự tuyển, có lý lịch rõ ràng;
- d) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- đ) Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ;
- e) Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với yêu cầu, tiêu chuẩn của chức danh công chức cần tuyển.

Trình độ Tin học: có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc có chứng chỉ tin học cơ bản trình độ A trở lên.

- g. Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức

- a) Không cư trú tại Việt Nam;
- b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

3. Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển vào một chức danh công chức cần tuyển; nếu thí sinh nào đăng ký 02 chức danh trở lên hoặc hồ sơ khai không trung thực thì sẽ bị xóa tên trong danh sách dự thi hoặc hủy kết quả thi.

IV. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Đơn đăng ký dự tuyển công chức cấp xã (*theo mẫu*);
 2. Bản sơ yếu lý lịch tự thuật (dán ảnh 4cm x 6cm) theo mẫu, có xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn hoặc Thủ trưởng cơ quan, đơn vị người dự tuyển đang công tác (trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển);
 3. Bản sao giấy khai sinh;
 4. Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;
 5. Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng công chức cấp xã (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;
 6. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của chức danh công chức dự tuyển (*có chứng thực*);
 7. Bản sao sổ bảo hiểm xã hội (nếu có) (*có chứng thực*).
 8. 02 ảnh cỡ 4cm x 6cm; 04 phong bì có dán tem ghi rõ địa chỉ người nhận;
- Hồ sơ đăng ký dự tuyển công chức được đựng trong bì cỡ 24 cm x 32 cm (theo quy định của Hội đồng thi tuyển công chức cấp xã).

** Lưu ý: Các thí sinh có văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp thì phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận văn bằng theo quy định tại Quyết định số 77/2007/QĐ-BGDĐT ngày 20/12/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành về trình tự, thủ tục công nhận văn bằng của người Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp.*

Hồ sơ thí sinh đăng ký dự tuyển không hoàn trả lại.

V. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỂM ƯU TIÊN TRONG THI TUYỂN CÔNG CHỨC

1. Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh: được cộng 30 điểm vào tổng số điểm thi tuyển;
2. Người dân tộc thiểu số, sỹ quan quân đội, sỹ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sỹ,

con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19/8/1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, con Anh hùng lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 20 điểm vào tổng số điểm thi tuyển;

3. Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, nghĩa vụ dân quân tự vệ, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên; người có thời gian giữ chức danh hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn và tổ dân phố liên tục từ 03 năm trở lên: được cộng 10 điểm vào tổng số điểm thi tuyển.

Trường hợp người dự thi tuyển công chức cấp xã thuộc nhiều diện ưu tiên nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào tổng kết quả thi tuyển.

VI. CÁC MÔN THI VÀ HÌNH THỨC THI

1. Môn kiến thức chung

a) Hình thức: thi viết 01 bài.

b) Nội dung thi: về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tương ứng với chức danh công chức cần tuyển dụng.

c) Thời gian làm bài: 120 phút.

2. Môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Hình thức thi: Thi viết 01 bài và thi trắc nghiệm trên máy tính 01 bài.

b) Nội dung thi: Về nghiệp vụ chuyên ngành theo yêu cầu chức danh công chức cần tuyển dụng.

c) Thời gian làm bài:

- Thi viết: 120 phút.

- Thi trắc nghiệm: 30 phút.

3. Môn Tin học văn phòng (môn điều kiện):

a) Hình thức: thi trắc nghiệm trên máy tính.

b) Nội dung: theo yêu cầu của chức danh công chức cần tuyển dụng.

c) Thời gian làm bài: 30 phút.

Về tài liệu ôn tập các môn thi, Hội đồng thi tuyển công chức cấp xã sẽ có thông báo sau.

VII. ĐIỀU KIỆN MIỄN THI MÔN TIN HỌC

Người đăng ký dự tuyển công chức cấp xã được miễn thi môn Tin học trong trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

VIII. CÁCH TÍNH ĐIỂM VÀ XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN CÔNG CHỨC

1. Cách tính điểm

a. Bài thi được chấm theo thang điểm 100;

b. Điểm các môn thi được tính như sau:

- Môn kiến thức chung: tính hệ số 1;

- Môn nghiệp vụ chuyên ngành: bài thi viết tính hệ số 2; bài thi trắc nghiệm tính hệ số 1;

- Môn Tin học (môn điều kiện): tính hệ số 1 và không tính vào tổng số điểm thi.

c. Kết quả thi tuyển = (điểm của bài thi môn kiến thức chung x 1) + (điểm bài thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành x 2) + (điểm bài thi trắc nghiệm môn nghiệp vụ chuyên ngành x 1) + điểm ưu tiên theo quy định (nếu có).

** Lưu ý: Thí sinh có điểm thi một trong hai môn thi trắc nghiệm trên máy tính không đạt từ 50 điểm trở lên thì không được dự thi môn viết kiến thức chung và môn viết nghiệp vụ chuyên ngành.*

2. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức

Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau đây:

a. Có đủ các bài thi của các môn thi;

b. Có điểm của mỗi bài thi đạt từ 50 (năm mươi) điểm trở lên;

c. Có kết quả điểm thi lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu tuyển dụng của từng chức danh công chức.

d. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả thi tuyển bằng nhau ở chức danh công chức cần tuyển dụng thì người có điểm bài thi viết môn

nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển; nếu điểm bài thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành bằng nhau thì người có điểm bài thi trắc nghiệm môn nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được người trúng tuyển thì Chủ tịch Hội đồng thi quyết định người trúng tuyển.

đ. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

IX. KINH PHÍ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lệ phí thi: Thực hiện theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức. Mức thu cụ thể: 400.000 đồng/01 thí sinh.

2. Sở Nội vụ tổ chức việc thu phí dự thi, quản lý chi tiêu và thanh quyết toán phí dự thi theo đúng quy định.

X. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM THI

1. Thời gian thi: Dự kiến trong quý III năm 2018.

2. Địa điểm thi: Thông báo cụ thể sau.

XI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng thi tuyển công chức cấp xã của tỉnh

- Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập Hội đồng thi tuyển công chức cấp xã.

- Hội đồng thi tuyển công chức cấp xã có trách nhiệm giúp UBND tỉnh tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng công chức cấp xã theo Kế hoạch và đúng quy định của pháp luật; tổng hợp kết quả trúng tuyển và báo cáo UBND tỉnh quyết định phê duyệt.

- Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ quy định về công chức xã, phường, thị trấn.

- Được thành lập Tổ chuyên viên giúp việc Hội đồng soạn thảo tài liệu ôn tập và thực hiện một số nhiệm vụ khác do Hội đồng thi phân công, đồng thời được quyền trưng dụng công chức của Sở Nội vụ và công chức, viên chức của một số cơ quan, đơn vị khác để phục vụ công tác thi tuyển.

2. Sở Nội vụ

a) Là cơ quan thường trực của Hội đồng thi tuyển công chức cấp xã, có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh và Hội đồng thi tuyển công chức cấp xã tổ chức, thực hiện Kế hoạch tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Quảng Ngãi năm 2018.

b) Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết và đăng tải trên Website của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi về Kế hoạch tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Quảng Ngãi năm 2018 gồm: chỉ tiêu tuyển dụng; điều kiện, tiêu chuẩn tuyển dụng; hồ sơ đăng ký dự tuyển; thời gian thu nhận hồ sơ dự tuyển.

c) Hướng dẫn UBND các huyện, thành phố có nhu cầu tuyển dụng trong việc thu nhận hồ sơ của thí sinh đăng ký dự tuyển.

d) Tổng hợp và lập danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển.

đ) Chuẩn bị các điều kiện phục vụ kỳ thi, tài liệu các môn thi, tổ chức ôn thi (nếu có).

e) Thu lệ phí đối với các thí sinh đủ điều kiện dự thi.

g) Tham mưu, trình UBND tỉnh quyết định thành lập Hội đồng thi tuyển công chức cấp xã; phối hợp với Thanh tra tỉnh thành lập Ban Giám sát kỳ thi tuyển công chức cấp xã năm 2018.

h) Xếp ngạch, bậc lương cho thí sinh trúng tuyển sau khi có Quyết định phê duyệt kết quả trúng tuyển của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi.

3. UBND các huyện, thành phố có chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng công chức cấp xã

- Thông báo công khai tại trụ sở của UBND các huyện, thành phố về Kế hoạch tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Quảng Ngãi năm 2018: chỉ tiêu; điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển; nội dung, hình thức thi tuyển; thời gian, địa điểm nhận hồ sơ theo quy định.

- Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, thu lệ phí thi tuyển và thẩm định hồ sơ của thí sinh đăng ký dự tuyển vào UBND cấp xã thuộc huyện, thành phố. UBND các huyện, thành phố tuyệt đối không được từ chối tiếp nhận hồ sơ của thí sinh có đủ điều kiện và tiêu chuẩn dự tuyển. Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định hồ sơ dự tuyển của thí sinh tại địa phương và giải đáp thắc mắc, khiếu nại (nếu có) của thí sinh trong quá trình tiếp nhận hồ sơ dự tuyển.

- Lập danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển, báo cáo Hội đồng thi tuyển công chức cấp xã của tỉnh (qua Sở Nội vụ), kèm theo hồ sơ dự tuyển của thí sinh. Hoàn trả hồ sơ và lệ phí cho những thí sinh không đủ điều kiện dự thi.

- Quyết định tuyển dụng đối với thí sinh trúng tuyển sau khi Sở Nội vụ xếp ngạch, bậc lương và thí sinh trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định.

4. Công an tỉnh: có trách nhiệm thực hiện bảo vệ an toàn cho kỳ thi; phối hợp, tham mưu và tạo điều kiện cho Hội đồng thi tuyển công chức cấp xã tổ chức kỳ thi tuyển công chức cấp xã bảo đảm theo đúng quy định.

5. Sở Tài chính: bố trí kinh phí cho Sở Nội vụ để tham mưu UBND tỉnh và Hội đồng thi tuyển công chức cấp xã tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Quảng Ngãi năm 2018.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Quảng Ngãi năm 2018. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị UBND các huyện, thành phố kịp thời phản ánh về Hội đồng thi tuyển công chức cấp xã (qua Sở Nội vụ) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.



PHƯƠNG CHÂM TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN NĂM 2018

định số 653/QĐ-UBND ngày 24/ 4 /2018 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Đơn vị có nhu cầu tuyển dụng	Chỉ tiêu đề nghị tuyển dụng	Chức danh công chức cần tuyển	Số lượng	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(7)	(8)	(9)
I	Thành phố Quảng Ngãi	18					
1	UBND phường Lê Hồng Phong	3	Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học	Luật học; Luật hành chính	
			Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	1	Đại học	Quản lý đất đai; Xây dựng	
			Văn hóa - Xã hội	1	Đại học	Công tác xã hội; lao động - thương binh và xã hội; quản trị nhân lực; tài chính; quản trị kinh doanh	
2	UBND phường Nghĩa Lộ	1	Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học	Luật	
3	UBND phường Trần Phú	1	Tài chính - Kế toán	1	Đại học	Tài chính Kế toán	
4	UBND phường Nghĩa Chánh	3	Văn phòng - Thống kê	2	Đại học	Công nghệ thông tin; Luật	
			Tài chính - Kế toán	1	Đại học	Tài chính ngân hàng	
5	UBND xã Nghĩa Phú	2	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	1	Đại học	Xây dựng; Quản lý đất đai	
			Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học	Luật	
6	UBND xã Tịnh An	1	Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học	Luật	
7	UBND xã Tịnh Châu	2	Văn phòng - Thống kê	1	Đại học	Hành chính	
			Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	1	Đại học	Xây dựng	
8	UBND xã Tịnh Long	1	Văn phòng - Thống kê	1	Đại học	Hành chính; Tài chính - Ngân hàng; Kế toán; Kinh tế phát triển	
		1	Văn hóa - Xã hội	1	Đại học	Xã hội học	
		1	Tài chính - Kế toán	1	Đại học	Kế toán	
9	UBND xã Tịnh Thiện	1	Tài chính - Kế toán	1	Đại học	Kế toán	
10	UBND xã Tịnh Khê	1	Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học	Luật	
II	Huyện Mộ Đức	6					
1	UBND xã Đức Hiệp	1	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	1	Đại học	Nông nghiệp; Quản lý đất đai	
2	UBND xã Đức Nhuận	1	Tài chính - Kế toán	1	Đại học	Kế toán	

TT	Đơn vị có nhu cầu tuyển dụng	Chỉ tiêu đề nghị tuyển dụng	Chức danh công chức cần tuyển	Số lượng	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Ghi chú
3	UBND xã Đức Phú	1	Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học	Luật	
4	UBND xã Đức Thạnh	1	Tài chính - Kế toán	1	Đại học	Kế toán - Kiểm toán	
5	UBND xã Đức Lợi	2	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	2	Đại học	Địa chính; Xây dựng; Quản lý đất đai	
III	Huyện Đức Phổ	18					
1	UBND xã Phổ Châu	1	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	1	Đại học	Trắc địa bản đồ	
2	UBND xã Phổ Thạnh	1	Tài chính - Kế toán	1	Đại học	Kế toán tài chính	
3	UBND xã Phổ Cường	2	Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học	Luật	
			Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	1	Đại học	Quản lý đất đai	
4	UBND xã Phổ Vinh	3	Văn phòng - Thống kê	1	Đại học	Hành chính văn thư	
			Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	1	Đại học	Xây dựng; Nông học	
			Văn hóa - Xã hội	1	Đại học	Công tác xã hội	
5	UBND thị trấn Đức Phổ	3	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	1	Đại học	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	
			Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học	Luật	
			Văn hóa - Xã hội	1	Đại học	Công tác xã hội	
6	UBND xã Phổ Nhơn	2	Văn phòng - Thống kê	1	Đại học	Quản lý nhà nước	
			Tài chính - Kế toán	1	Đại học	Kế toán	
7	UBND xã Phổ Phong	1	Tài chính - Kế toán	1	Đại học	Tài chính kế toán	
8	UBND xã Phổ Thuận	1	Văn phòng - Thống kê	1	Đại học	Quản lý nhà nước; Quản trị văn phòng; Văn thư lưu trữ	
9	UBND xã Phổ Văn	2	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	1	Đại học	Xây dựng	
			Tài chính - Kế toán	1	Đại học	Tài chính kế toán	
10	UBND xã Phổ An	1	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	1	Đại học	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	
11	UBND xã Phổ Quang	1	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	1	Đại học	Công nghệ kỹ thuật trắc địa	
IV	Huyện Tư Nghĩa	1					
1	UBND xã Nghĩa Lâm	1	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	1	Đại học	Quản lý đất đai	
V	Huyện Nghĩa Hành	29					
1	UBND xã Hành Tín Đông	5	Văn phòng - Thống kê	1	Đại học	Hành chính; Văn phòng; Kinh tế	

TT	Đơn vị có nhu cầu tuyển dụng	Chỉ tiêu đề nghị tuyển dụng	Chức danh công chức cần tuyển	Số lượng	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Ghi chú
			Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	1	Đại học	Địa chính; Quản lý đất đai; Kỹ thuật xây dựng; Trắc địa; Quy hoạch; Đo đạc; Công nghệ môi trường	
			Văn hóa - Xã hội	1	Đại học	Công tác xã hội; Lịch sử	
			Tài chính - Kế toán	1	Đại học	Kế toán	
			Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học	Luật	
2	UBND xã Hành Tín Tây	2	Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học	Luật	
			Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	1	Đại học	Xây dựng; Công nghệ kỹ thuật môi trường	
3	UBND xã Hành Thiện	3	Tài chính - Kế toán	1	Đại học	Kế toán	
			Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	1	Đại học	Xây dựng; Khoa học môi trường	
			Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học	Luật	
4	UBND xã Hành Thịnh	3	Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học	Luật	
			Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	1	Đại học	Quản lý đất đai	
			Văn hóa - Xã hội	1	Đại học	Công tác xã hội	
5	UBND xã Hành Phước	2	Văn phòng - Thống kê	1	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	
			Văn hóa - Xã hội	1	Đại học	Công tác xã hội	
6	UBND xã Hành Trung	2	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	1	Đại học	Xây dựng	
			Tài chính - Kế toán	1	Đại học	Kế toán	
7	UBND xã Hành Đức	1	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	1	Đại học	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	
8	UBND xã Hành Minh	1	Tài chính - Kế toán	1	Đại học	Kế toán tài chính	
9	UBND xã Hành Nhân	4	Văn phòng - Thống kê	1	Đại học	Thống kê	
			Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	1	Đại học	Kinh tế xây dựng và quản lý dự án	
			Tài chính - Kế toán	1	Đại học	Kế toán	
			Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học	Luật	
10	UBND xã Hành Dũng	2	Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học	Luật	
			Tài chính - Kế toán	1	Đại học	Kế toán	
11	UBND xã Hành Thuận	3	Tài chính - Kế toán	1	Đại học	Kế toán	
			Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	1	Đại học	Quản lý đất đai; Nuôi trồng thủy sản	
			Văn hóa - Xã hội	1	Đại học	Báo chí; Công tác xã hội	
12	UBND thị trấn Chợ Chùa	1	Tài chính - Kế toán	1	Đại học	Kế toán	

TT	Đơn vị có nhu cầu tuyển dụng	Chỉ tiêu đề nghị tuyển dụng	Chức danh công chức cần tuyển	Số lượng	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Ghi chú
VI	Huyện Bình Sơn	13					
1	UBND xã Bình Hải	1	Văn hóa - Xã hội	1	Đại học	Quản lý văn hóa; Công tác xã hội; Quản lý nhà nước	
2	UBND xã Bình Hiệp	1	Tài chính - Kế toán	1	Đại học	Tài chính; Kế toán	
3	UBND xã Bình Hòa	1	Tài chính - Kế toán	1	Đại học	Tài chính; Kế toán	
4	UBND xã Bình Khương	1	Tài chính - Kế toán	1	Đại học	Tài chính; Kế toán	
5	UBND xã Bình Long	2	Văn phòng - Thống kê	1	Đại học	Quản lý nhà nước; Quản trị nguồn nhân lực; Hành chính học; Quản trị Văn phòng	
			Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	1	Đại học	Quản lý đất đai; Xây dựng	
6	UBND xã Bình Minh	1	Tài chính - Kế toán	1	Đại học	Tài chính; Kế toán	
7	UBND xã Bình Nguyên	1	Văn phòng - Thống kê	1	Đại học	Quản lý nhà nước; Hành chính học; Quản trị Văn phòng	
8	UBND xã Bình Phước	1	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	1	Đại học	Quản lý đất đai; Xây dựng	
9	UBND xã Bình Tân	1	Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học	Luật	
10	UBND xã Bình Thạnh	1	Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học	Luật	
11	UBND xã Bình Thuận	1	Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học	Luật	
12	UBND xã Bình Trị	1	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	1	Đại học	Quản lý đất đai; Xây dựng	
VII	Huyện Sơn Tịnh	5					
1	UBND xã Tịnh Minh	1	Văn hóa - Xã hội	1	Đại học	Quản trị kinh doanh	
		1	Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học	Luật	
2	UBND xã Tịnh Thọ	1	Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học	Luật	
3	UBND xã Tịnh Phong	1	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	1	Đại học	Xây dựng	
4	UBND xã Tịnh Hiệp	1	Văn phòng - Thống kê	1	Đại học	Tin học nghiệp vụ văn phòng; Quản trị nhân sự	
VII	Huyện Ba Tơ	2					
1	UBND xã Ba Nam	1	Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học	Luật	
2	UBND thị trấn Ba Tơ	1	Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học	Luật	
IX	Huyện Sơn Hà	6					
1	UBND thị trấn Di Lăng	1	Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học	Luật	
2	UBND xã Sơn Bao	1	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	1	Đại học	Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa Địa hình - Địa chính, Trắc địa Xây dựng - Địa chính và Xây dựng	

TT	Đơn vị có nhu cầu tuyển dụng	Chỉ tiêu đề nghị tuyển dụng	Chức danh công chức cần tuyển	Số lượng	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Ghi chú
3	UBND xã Sơn Nham	1	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	1	Đại học	Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa Địa hình - Địa chính, Trắc địa Xây dựng - Địa chính và Xây dựng	
4	UBND xã Sơn Cao	1	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	1	Đại học	Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa Địa hình - Địa chính, Trắc địa Xây dựng - Địa chính và Xây dựng	
		1	Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học	Luật	
5	UBND xã Sơn Linh	1	Tài chính - Kế toán	1	Đại học	Kế toán	
X	Huyện Trà Bồng	12					
1	UBND xã Trà Bù	1	Tư pháp - Hộ tịch	1	Cao đẳng	Dịch vụ pháp lý	
2	UBND xã Trà Sơn	1	Tài chính - Kế toán	1	Đại học	Kế toán	
3	UBND xã Trà Tân	1	Tư pháp - Hộ tịch	1	Cao đẳng	Luật	
4	UBND xã Trà Giang	2	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	1	Đại học	Kinh tế Nông nghiệp và phát triển nông thôn	
			Văn hóa - Xã hội	1	Đại học	Quản trị kinh doanh	
5	UBND xã Trà Bình	2	Tài chính - Kế toán	1	Đại học	Kế toán	
			Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	1	Đại học	Nông nghiệp	
6	UBND xã Trà Lâm	2	Tài chính - Kế toán	1	Cao đẳng	Kế toán tổng hợp	
			Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học	Luật	
7	UBND xã Trà Hiệp	1	Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học	Luật	
8	UBND xã Trà Thủy	1	Tài chính - Kế toán	1	Đại học	Kế toán	
9	UBND xã Trà Phú	1	Văn phòng - Thống kê	1	Đại học	Quản lý nhà nước	
TỔNG CỘNG		110					

Tổng cộng có 110 chỉ tiêu, trong đó: Đại học: 107; Cao đẳng: 3